

Số: /KH-UBND

Vĩnh Bảo, ngày 22 tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn huyện Vĩnh Bảo năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 15/02/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Đề án 06/CP) trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2024, Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Vĩnh Bảo ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06/CP trong năm 2024 trên địa bàn huyện Vĩnh Bảo, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Đề án 06/CP với quyết tâm chính trị cao, xuyên suốt từ cấp huyện tới cơ sở; tích cực, chủ động triển khai, thực hiện các nhiệm vụ của địa phương trong năm 2024 đảm bảo thiết thực, hiệu quả, góp phần hoàn thành sớm nhiệm vụ xây dựng các cơ sở dữ liệu quốc gia, thực hiện có hiệu quả Đề án 06/CP với tinh thần năm 2024 là “Hoàn thiện thể chế, hạ tầng, số hóa dữ liệu, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đẩy mạnh triển khai Đề án 06/CP phục vụ hiệu quả người dân, doanh nghiệp”.

2. Xác định việc triển khai thực hiện Đề án 06/CP tiếp tục là nhiệm vụ trọng tâm, phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở tất cả các cấp, các ngành, các địa phương trên cơ sở huy động sự tham gia tích cực của toàn dân, sức mạnh của cả hệ thống chính trị. Việc triển khai phải có trọng tâm, trọng điểm; dễ làm trước, khó làm sau, từ thấp đến cao, từ nhỏ đến lớn, từ đơn giản đến phức tạp, đảm bảo phương châm dữ liệu phải “đúng, đủ, sạch, sống”, đảm bảo an ninh, an toàn thông tin.

3. Nâng cao hiệu quả, chất lượng cung cấp và sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện. Đẩy mạnh các tiện ích phục vụ phát triển công dân số, tăng cường nghiên cứu ứng dụng dữ liệu dân cư, căn cước công dân gắn chip, định danh và xác thực điện tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

4. Quá trình triển khai phải thực hiện một cách bài bản, đúng quy định, thực chất, hiệu quả, tránh chồng chéo, đầu tư dàn trải, lãng phí, đặc biệt là tránh

hình thức; đảm bảo mục tiêu phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phù hợp với yêu cầu thực tế, đặc thù, đặc điểm tại địa phương.

II. NHIỆM VỤ

1. Nhiệm vụ chung của các phòng, ban, ngành và UBND cấp xã:

1.1. Bám sát chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, thành phố và Bộ, sở, ban, ngành chủ quản để kịp thời tham mưu và tổ chức thực hiện đảm bảo kịp thời, có hiệu quả theo đúng lộ trình và nhiệm vụ đề ra. Ban hành Kế hoạch triển khai Đề án 06/CP trong năm 2024, hoàn thành trong tháng 02/2024.

1.2. Tập trung và đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức về mục đích, ý nghĩa và lợi ích của Đề án 06/CP đến mọi tầng lớp Nhân dân, truyền cảm hứng tạo động lực cho người dân vào quá trình chuyển đổi số; huy động lực lượng đoàn viên thanh niên, cán bộ, công chức là những tuyên truyền viên trong việc vận động, hướng dẫn người dân, tổ chức tham gia thực hiện các thủ tục hành chính (TTHC), dịch vụ công kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia (CSDLQG) về dân cư.

1.3. Tập trung đồng bộ các biện pháp, giải pháp đẩy mạnh triển khai thực hiện 43 mô hình điểm theo Kế hoạch phối hợp số 62/KHPH-TCĐA06/CPTW-BCĐĐA06/CPHP ngày 28/6/2023 giữa Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP Trung ương và Ban Chỉ đạo Đề án 06/CP thành phố Hải Phòng về Triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án 06/CP tại thành phố Hải Phòng (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 62).

1.4. Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn; đẩy nhanh việc thực hiện ký số trên thiết bị di động; nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

1.5. Nghiên cứu các giải pháp, sáng kiến nhằm tuyên truyền, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến, tăng tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn.

1.6. Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết TTHC; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa theo đúng quy định.

1.7. Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

1.8. Thúc đẩy cung cấp các tiện ích, dịch vụ cho người dân trên ứng dụng VNeID như ngân hàng, mua sắm, thanh toán, giáo dục, y tế, Bảo hiểm Xã hội...

1.9. Duy trì bảo đảm an ninh, an toàn Hệ thống giải quyết TTHC thành phố phục vụ việc xác thực thông tin công dân qua CSDLQG về dân cư theo đúng quy định.

1.10. Tiếp tục rà soát, đề xuất bố trí kinh phí, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, hạ tầng bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể:

a) Nhóm tham mưu, chỉ đạo, triển khai:

(1) Xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát để hướng dẫn, giải đáp vướng mắc cho cấp cơ sở:

- Chỉ tiêu thực hiện: Ban hành Kế hoạch kiểm tra và tổ chức kiểm tra, khảo sát thực tế tại các phòng, ban, ngành và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Công an huyện.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban có liên quan và UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

(2) Bố trí kinh phí năm 2024 để triển khai bảo đảm hiệu quả, đồng bộ:

- Chỉ tiêu thực hiện: Bảo đảm kinh phí để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ Đề án 06/CP trên địa bàn huyện.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Văn hóa và Thông tin, Công an huyện.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND huyện, các phòng, ban có liên quan và UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

b) Nhóm dịch vụ công, giải quyết TTHC:

(1) Rà soát, thống kê lựa chọn 25 TTHC có lượng hồ sơ giao dịch phát sinh nhiều, đưa ra giải pháp, biện pháp trọng tâm, đột phá để thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố:

- Chỉ tiêu thực hiện: Đảm bảo tỷ lệ trên 80% hồ sơ TTHC được thực hiện qua hình thức dịch vụ công trực tuyến.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Công an huyện.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND huyện, phòng Văn hóa và Thông tin, các phòng, ban có liên quan và UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Quý II/2024.

(2) Lực lượng Công an cấp huyện, cấp xã phối hợp chặt chẽ với đơn vị Bưu điện trên địa bàn triển khai hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến:

- Chỉ tiêu thực hiện: Người dân được hướng dẫn, triển khai dịch vụ công tại các điểm bưu điện bảo đảm tăng theo từng ngày/từng tuần/từng tháng.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Công an huyện.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND huyện, phòng Văn hóa và Thông tin; Bưu điện huyện; các phòng, ban, ngành có liên quan và UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

(3) Đánh giá các dữ liệu nào có, dữ liệu nào chưa có và đề xuất sử dụng đối với từng TTHC của thành phố. Căn cứ quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ, đề xuất, báo cáo UBND thành phố kiến nghị, đề xuất Bộ, ngành Trung ương xem xét cắt giảm các giấy tờ đối với các TTHC:

- Chỉ tiêu thực hiện: Các TTHC được cắt giảm giấy tờ.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND huyện, Công an huyện và các phòng, ban, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý II/2024.

(4) Rà soát từng dịch vụ công, thực hiện tái cấu trúc quy trình, đơn giản hóa TTHC, cắt giảm các thành phần hồ sơ đã sử dụng dữ liệu dân cư:

- Chỉ tiêu thực hiện:

+ 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức Dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) toàn trình và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư.

+ 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng DVCTT toàn trình được định danh và xác thực điện tử thông suốt.

+ 100% người dân khi thực hiện TTHC tại Bộ phận một cửa các cấp được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

+ 100% kết quả giải quyết TTHC của cá nhân được lưu trữ điện tử.

+ 50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của CSDLQG về dân cư

+ Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết TTHC đối với 53 DVC thiết yếu và các lĩnh vực: cư trú, hộ tịch, cấp CCCD.

+ 100% TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa so với thời điểm ban hành Quyết định 06/QĐ-TTg.

+ 80% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

+ 100% hồ sơ về dân cư được tạo lập, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Công an huyện, Phòng Văn Hóa và Thông tin.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND huyện, các phòng, ban, ngành có liên quan và UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Quý II/2024.

(5) Thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố với CSDLQG về đăng ký doanh nghiệp:

- Chỉ tiêu thực hiện: Hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, kết nối thành công với CSDLQG về đăng ký doanh nghiệp; đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống.

- Thời gian thực hiện: Quý I/2024.

- Đơn vị thực hiện: Các phòng, ban, ngành có liên quan triển khai phối hợp thực hiện khi có chỉ đạo và hướng dẫn của thành phố.

(6) Thực hiện việc kết nối, tích hợp SSO và làm sạch tài khoản trên Cổng dịch vụ công:

- Chỉ tiêu thực hiện: Chuẩn bị các điều kiện bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật, đúng quy trình để kết nối với Hệ thống định danh và xác thực điện tử, trong đó có nội dung kết nối, tích hợp tính năng đăng nhập bằng tài khoản định danh điện tử (SSO) trên các hệ thống phần mềm điện tử (Cổng dịch vụ công hoặc ứng dụng điện thoại Công dân số).

- Thời gian thực hiện: tháng 4/2024.

- Đơn vị thực hiện: Công an huyện, UBND các xã, thị trấn và các phòng, ban, ngành có liên quan triển khai phối hợp thực hiện khi có chỉ đạo và hướng dẫn của UBND thành phố và Công an thành phố.

c) Nhóm phát triển kinh tế, xã hội:

(1) Ban Chỉ đạo Đề án 06/CP cấp huyện, cấp xã, tổ công tác triển khai Đề án 06/CP cấp thôn tổ chức tuyên truyền về sản phẩm cho vay tín chấp không tài sản bảo đảm của các Tổ chức tài chính, ngân hàng:

- Chi tiêu thực hiện: Triển khai cho vay tín chấp tại địa bàn, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Công an huyện, phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh Vĩnh Bảo, phòng Văn hóa và Thông tin, Văn phòng HĐND và UBND huyện, các phòng, ban, ngành có liên quan và UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

(2) Thúc đẩy việc mở tài khoản an sinh xã hội cho công dân được hưởng chính sách an sinh xã hội chưa có tài khoản. Thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội. Triển khai giải pháp chi trả an sinh xã hội qua ứng dụng VNeID:

- Chi tiêu thực hiện: Chi trả trợ cấp an sinh xã hội không dùng tiền mặt cho 100% người dân được hưởng trợ cấp an sinh xã hội đã có tài khoản. Phấn đấu mở tài khoản cho 100% người dân được hưởng trợ cấp an sinh xã hội trên địa bàn huyện và thực hiện chi trả trợ cấp bằng hình thức điện tử (không dùng tiền mặt) trong thời gian tiếp theo.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Công an huyện, các phòng, ban, ngành có liên quan và UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

(3) Đẩy mạnh việc chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng qua phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt:

- Chi tiêu: Đảm bảo lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội được thanh toán nhanh nhất.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Bảo hiểm xã hội huyện Vĩnh Bảo.

- Đơn vị phối hợp: Công an huyện, các phòng, ban, ngành có liên quan và UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

d) Nhóm phát triển công dân số:

(1) Tổ chức triển khai Luật Căn cước số 26/2023/QH15 ngày 27/11/2023 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2024; Trong đó, thực hiện hiệu quả công tác cấp Căn cước cho công dân dưới 14 tuổi theo quy định; tiếp tục tổ chức cấp mới, cấp đổi Căn cước thay thế cho CCCD.

- Đơn vị chủ trì: Công an huyện.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, ngành có liên quan và UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Từ ngày 01/7/2024.

(2) Rà soát, đánh giá và phát triển việc phủ sóng viễn thông trên toàn địa bàn để người dân và doanh nghiệp được thụ hưởng, không ai bị bỏ lại phía sau:

- Chỉ tiêu thực hiện: không để phát sinh các điểm lổm sóng.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, ngành có liên quan và UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

(3) Triển khai lập hồ sơ sức khỏe điện tử, số sức khỏe điện tử trên địa bàn huyện. Tổ chức, hướng dẫn các cơ sở khám, chữa bệnh và người dân sử dụng thông tin Số sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID

- Chỉ tiêu thực hiện: 100% người dân sống, làm việc ổn định trên địa bàn huyện được cấp hồ sơ sức khỏe điện tử cá nhân.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Phòng Y tế, Công an huyện.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa và Thông tin, các phòng, ban, ngành liên quan và UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Theo lộ trình Kế hoạch số 62 của UBND thành phố.

(4) Đẩy mạnh việc triển khai Học bạ điện tử, số hóa điểm điện tử có hiệu quả trên địa bàn thành phố Hải Phòng:

- Chỉ tiêu thực hiện: Thực hiện ký số toàn ngành giáo dục, số hóa điểm điện tử, học bạ điện tử tại các trường học trên địa bàn huyện.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa và Thông tin, các phòng, ban, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

(5) Triển khai cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNeID:

- Chỉ tiêu thực hiện: Lý lịch tư pháp được cấp trên VNeID.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Phòng Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Công an huyện, các phòng, ban, ngành có liên quan và UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Theo lộ trình, hướng dẫn của thành phố.

(6) Phối hợp cung cấp, triển khai các tiện ích phục vụ quản lý xã hội trên ứng dụng VNeID như tổ giác tội phạm, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, khai báo, tạm vắng, dịch vụ công trực tuyến...

- Chỉ tiêu thực hiện: Các tiện ích được tích hợp trên ứng dụng VNeID.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Công an huyện.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa và Thông tin, các phòng, ban, ngành liên quan và UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

đ) Nhóm xây dựng hệ sinh thái, dữ liệu dùng chung:

(1) Tổ công tác Đề án 06/CP cấp huyện, cấp xã thực hiện thu thập, thống kê, rà soát, cập nhật, làm sạch các dữ liệu đảm bảo thông tin công dân luôn “đúng, đủ, sạch, sống” theo hướng dẫn của thành phố. Thúc đẩy số hóa dữ liệu gốc như dữ liệu hộ tịch, đất đai, dữ liệu lao động việc làm, dữ liệu an sinh xã hội; cập nhật, điều chỉnh thông tin công dân sau khi hoàn thành sát nhập, thay đổi địa bàn hành chính hoàn thành:

- Chỉ tiêu thực hiện: Dữ liệu được số hóa và duy trì luôn “đúng, đủ, sạch, sống”.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Công an huyện, các phòng, ban, ngành được giao nhiệm vụ thu thập, xây dựng dữ liệu theo chỉ đạo của các bộ, ngành và thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, ngành có liên quan và UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

(2) Nghiên cứu, xây dựng kho dữ liệu dùng chung thành phố Hải Phòng:

- Chỉ tiêu thực hiện: nghiên cứu, tham mưu UBND thành phố xây dựng kho dữ liệu dùng chung phục vụ nhu cầu lưu trữ, chia sẻ dữ liệu cho các Sở, ban, ngành, địa phương khai thác, sử dụng và cung cấp dữ liệu mở cho người dân, doanh nghiệp theo quy định.

- Đơn vị thực hiện: Công an huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin và các phòng, ban, ngành có liên quan triển khai phối hợp thực hiện khi có chỉ đạo và hướng dẫn của UBND thành phố và Công an thành phố.

e) Nhóm đảm bảo hạ tầng, an ninh, an toàn thông tin:

(1) Rà soát đề xuất danh mục, khái toán đầu tư, ưu tiên theo hướng thuê dịch vụ công nghệ thông tin. Đề xuất kinh phí bố trí từ nguồn ngân sách địa phương; đề xuất UBND thành phố và triển khai khi được phê duyệt:

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Tài chính - Kế hoạch, các phòng, ban, ngành có liên quan và UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Quý II/2024.

(2) Tổ chức, phối hợp tổ chức đào tạo, tập huấn về an toàn thông tin mạng cho nhân sự chuyên trách, phụ trách về an toàn thông tin, công nghệ thông tin theo kế hoạch, chỉ tiêu của thành phố và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an

- Chỉ tiêu thực hiện: Triển khai công tác đào tạo, nâng cao nhận thức chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức đạt được các mục tiêu đáp ứng các yêu cầu, nhiệm vụ đề ra của Đề án 06/CP.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Phòng Văn hóa và Thông tin, Công an huyện.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

(3) Tổ chức kiểm tra đánh giá an ninh, an toàn Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các vi phạm quy định về an ninh, an toàn của Hệ thống:

- Đơn vị chủ trì đề xuất kiểm tra: Phòng Văn hóa và Thông tin, Công an huyện.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

g) Nhóm công tác tuyên truyền:

(1) Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, kết quả thực hiện Đề án 06/CP, nhất là các tiện ích người dân, doanh nghiệp được hưởng; nâng cao nhận thức trong việc thực hiện các dịch vụ công trực tuyến:

- Chỉ tiêu thực hiện: 100% công dân trên địa bàn được tuyên truyền, hiểu biết về Đề án 06/CP và các tiện ích của Đề án 06/CP mang lại, đồng tình, ủng hộ lực lượng chức năng trong quá trình triển khai thực hiện các chủ trương, giải pháp về thực hiện Đề án 06/CP.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao, Công an huyện.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND huyện, các phòng, ban, ngành có liên quan và UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

(2) Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về tính năng, tiện ích của định danh và xác thực điện tử trên ứng dụng VNeID đối với người dân, doanh nghiệp:

- Chỉ tiêu thực hiện: 100% công dân trên địa bàn được tuyên truyền, hiểu biết về các tính năng, tiện ích của việc sử dụng tài khoản định danh điện tử trên ứng dụng VNeID mang lại.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao, Công an huyện.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND huyện, các phòng, ban, ngành có liên quan và UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn có liên quan lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch và tổng hợp chung trình cấp có

thâm quyền bố trí kinh phí theo quy định Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch ưu tiên bố trí kinh phí giao các đơn vị chủ trì theo từng nhiệm vụ và cơ sở để đảm bảo triển khai thực hiện theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Ban Chỉ đạo Đề án 06/CP huyện trực tiếp chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phân công đồng chí Lê Ngọc Lân - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Phó Trưởng ban thứ nhất - Ban Chỉ đạo Đề án 06/CP huyện giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện trực tiếp chỉ đạo việc triển khai thực hiện Kế hoạch và xem xét, giải quyết các công việc thường xuyên, phát sinh trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

2. Trên cơ sở các mục tiêu, chỉ tiêu đã nêu tại Kế hoạch này các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn khẩn trương xây dựng Kế hoạch thực hiện, gửi về Công an huyện (Cơ quan thường trực về Đề án 06/CP huyện), Phòng Văn hóa và Thông tin để theo dõi, phối hợp thực hiện hoặc lồng ghép các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp vào Kế hoạch tổng thể của huyện để triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả đáp ứng yêu cầu tiến độ được giao. Định kỳ trước ngày 16 hằng tháng báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về Công an huyện để tổng hợp báo cáo UBND huyện theo quy định.

3. Giao Công an huyện chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, Văn phòng HĐND và UBND huyện theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện của các đơn vị; định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND thành phố, Công an thành phố theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- BCĐ ĐA06/CP TP;
- CATP (PC06, PV01);
- TTHU, TTHĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Cảnh